TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP ĐỨC** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HSST
Ngày: 17/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP ĐỨC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Lãnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Minh Thông;

Bà Trần Thị Xuân Hiệp.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Hoàng Thị Diễm My; Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Đức, Quảng Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà:*** Ông Hồ Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/HSST ngày 21 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: ***Lê Văn P***; tên gọi khác: không, sinh ngày 20/8/1990 tại huyện H, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn N, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 09/12; con ông Lê X, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị Xuân V, sinh năm 1947; vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1988; có 02 con, sinh năm 2011 và 2014; tiền án: không; tiền sự: Ngày 12/7/2022 bị UBND xã B, huyện H xử phạt hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi khai thác đất ở của hộ gia đình đem bán lại cho người khác.

Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam (*26 ngày*) từ ngày 19/12/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Quảng Nam; đến ngày 13/01/2023 thay thế biện pháp bảo lĩnh; có mặt.

2. Họ và tên: ***Mai Hùng V***; tên gọi khác: không, sinh ngày 14/7/1987 tại huyện P, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 09/12; con ông Mai Văn B (*chết*) và bà Trần Thị S (*chết*); vợ là Phạm Thị

H, sinh năm 1992; có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 13/01/2023 thay thế biện pháp bảo lĩnh; có mặt.

3. Họ và tên: ***Võ Đức S***, sinh ngày 15/10/1975 tại huyện X, tỉnh N; nơi cư trú: thôn 3, xã S, huyện P, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 06/12; con ông Võ Đức L (chết) và bà Văn Thị B, sinh năm 1936; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến ngày 25/12/2022 được toại ngoại; có mặt.

4. Họ và tên: ***Trương Văn N***, sinh ngày 19/12/1986 tại huyện P, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn 4, xã S, huyện P, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trương Văn K, sinh năm 1955 và bà Lý Thị T, sinh năm 1959; vợ là Trần Thị Thu P, sinh năm 1989; có 02 con, sinh năm 2017 và 2019; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến ngày 25/12/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Họ và tên: ***Nguyễn Vĩnh B***; tên gọi khác: không, sinh ngày 30/6/1996 tại huyện P, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn 4, xã S, huyện P, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 11/12; con ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1967 và bà Trần Thị Lệ X, sinh năm 1966; vợ là Phạm Thị C, sinh năm 1995; có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 24/3/2016 bị Công an H xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi "*Xâm hại sức khoẻ của người khác*".

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 19/12/2022, đến ngày 25/12/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Họ và tên: ***Trần Quang H***, sinh ngày 09/02/1984 tại huyện P, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn 4, xã S, huyện P, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Quang X (chết) và bà Lại Thị M, sinh năm 1950; vợ là Nguyễn Thị X, sinh năm 1989; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 19/12/2022, đến ngày 25/12/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

7. Họ và tên: ***Trần Hữu P***, sinh ngày 22/4/1982 tại huyện P, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn 4, xã S, huyện P, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 09/12; con ông Trần Văn C, sinh năm 1956 và bà Cao Thị H, sinh năm 1959; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 19/12/2022, đến ngày

25/12/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

8. Họ và tên: ***Trương Văn A***, sinh ngày 01/4/1988 tại huyện H, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn N, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trương Văn N, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; vợ Lê Thị P (ly hôn), có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 19/12/2022, đến ngày 25/12/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

9. Họ và tên: ***Trần Công D***, sinh ngày 01/7/1986 tại huyện P, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn 4, xã S, huyện P, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: cơ khí; trình độ học vấn: 11/12; con ông Trần Văn C, sinh năm 1956 và bà Cao Thị H, sinh năm 1959; vợ Phạm Thị Kim L, sinh năm 1984, có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 19/12/2022, đến ngày 25/12/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

10. Họ và tên: ***Trần Quang T***, sinh ngày 07/5/1976 tại huyện P, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn 4, xã S, huyện P, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 3/12; con ông Trần Quang X (chết) và bà Lại Thị M, sinh năm 1950; vợ Nguyễn Thị M, sinh năm 1981, có 02 con sinh năm 2010 và 2011; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 19/12/2022, đến ngày 25/12/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

11.Họ và tên: ***Lê Văn H***, sinh ngày 25/5/1976 tại huyện H, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn An Phố, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê M (chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1936; vợ Văn Thị Diên H, có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 19/12/2022, đến ngày 25/12/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

+ Bà Nguyễn Thị Xuân V (*mẹ của P*), sinh năm 1947;

Nơi cư trú: Thôn N, B, H, Quảng Nam; vắng mặt.

+ Ông Trương Văn N (*cha của bị cáo Trương Văn A*), sinh năm 1956;

Nơi cư trú: Thôn N, B, H, Quảng Nam; vắng mặt.

+ Bà Văn Thị Diên H (*vợ bị cáo Lê Văn H*), sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Thôn An Phố, B, H, Quảng Nam; Có mặt.

+ Bà Phạm Thị Kim L (*vợ bị cáo Trần Công D*), sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Thôn 4, S, P, Quảng Nam; Có mặt.

+ Bà Trần Thị Thu P (*vợ của bị cáo Trương Văn N*), sinh năm 1989;

Nơ cư trú: Thôn 4, S,P, Quảng Nam; Vắng mặt.

- Người làm chứng đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trương Văn Đ, sinh năm 1967;

Nơi cư trú: Thôn N, B, H; Vắng măt.

+ Ông Trương Văn N, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: Thôn N, B, H, Quảng Nam; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ 00 phút ngày 19/12/2022, tại quán tạp hoá của bà Nguyễn Thị Xuân V (*sinh năm 1947*) ở thôn N, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam; tổ công tác Công an huyện H phối hợp cùng Công an xã B phát hiện và bắt quả tang 01 vụ đánh bạc trái phép được ăn, thua bằng tiền dưới hình thức xóc dĩa có 11 đối tượng gồm: Lê Văn P *(con ruột bà V)*, Trương Văn A, Lê Văn H, Trương Văn N, Trần Hữu P, Trần Công D, Nguyễn Vĩnh B, Trần Quang H, Trần Quang T, Mai Hùng V, Võ Đức S. Tại chiếu bạc thu giữ số tiền 19.500.000 đồng, 01 cái chén, 01 cái dĩa, 16 con vị bài và 01 tấm bìa cát tông; thu giữ trên người Trần Công D số tiền 3.000.000 đồng, tại khu vực hiện trường tạm giữ 11 xe mô tô các loại (*các bút lục: 08-15*).

Quá trình điều tra xác định: vào khoảng 22 giờ ngày 18/12/2022, tại quán tạp hoá của bà Nguyễn Thị Xuân V (*mẹ ruột Lê Văn P*) ở thôn N, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam có mở ti vi xem trận bóng đá chung kết Word Cup 2022 giữa hai đội tuyển Argentina và Pháp, đến đây xem bóng đá gồm có: Lê Văn P, Trương Văn A, Trương Văn Đ, Trương Văn N, Trương Văn N, Trần Hữu P, Trần Công D, Nguyễn Vĩnh B, Trần Quang H, Trần Quang T, Lê Văn H, Mai Hùng V, Võ Đức S.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày Bà V đi ngủ giao quán tạp hóa lại cho Lê Văn P quản lý. Lê Văn P ngồi xem bóng đá cùng mọi người và phục vụ bán hàng cho những người xem bóng đá tại quán. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 19/12/2022, sau khi trận bóng đá kết thúc, một số người xem bóng đá tại quán (*không xác định người khởi xướng là ai*) rủ nhau chơi đánh bạc bằng hình thức "*Xóc đĩa*" được ăn, thua bằng tiền. Lúc này Lê Văn P lấy ra 01 cái chén, 01 cái dĩa, 01 bộ bài Tây và dùng kéo cắt các lá bài ra thành 16 con vị để trên tấm bìa cát tông trên nền xi măng bên trong quán. Tại đây, Mai Hùng V là người cầm cái rung Xóc đĩa cho 10 người đặt cược tiền đánh bạc gồm: Lê Văn P, Trương Văn N, Trần Hữu P, Trần Công D, Nguyễn Vĩnh B, Trần Quang H, Võ Đức S, Trần Quang T, Lê Văn H và Trương Văn A. Đến khoảng 03 giờ 00 phút cùng ngày thì lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi đánh bạc của từng bị cáo cụ thể như sau:

1. Mai Hùng V mang theo số tiền 5.000.000 đồng dùng để đánh bạc. V cầm cái rung xóc đĩa trực tiếp đánh bạc với 10 người có tên trên. V đã đánh được nhiều ván (*không xác định được số ván*). Đến thời điểm bắt quả tang, V thắng 3.200.000 đồng và có được tổng cộng số tiền 8.200.000 đồng để trên chiếu bạc khi bị bắt (*các bút lục: 232-257*).

2. Lê Văn P mang theo số tiền 2.200.000 đồng để đánh bạc. P đặt cược nhiều ván không liên tục (*không xác định được số ván*), mỗi ván từ 100.000 - 200.000 đồng, có ván thắng, có ván thua. Đến thời điểm bắt quả tang, P thắng 1.500.000 đồng và có được tổng cộng số tiền 3.700.000 đồng để trên chiếu bạc khi bị bắt (*các bút lục: 159-185*).

3. Võ Đức S đem theo số tiền 1.950.000 đồng để đánh bạc. S đặt cược nhiều ván không liên tục (*không xác định được số ván*), mỗi ván từ 50.000 - 100.000 đồng, có ván thắng, có ván thua. Đến thời điểm bắt quả tang, S thua hết 1.450.000 đồng, còn lại 500.000 đồng để trên chiếu bạc khi bị bắt (*các bút lục: 562-582a*).

4. Trương Văn N mang theo số tiền 1.900.000 đồng để đánh bạc. N đặt cược nhiều ván không liên tục (*không xác định được số ván*), mỗi ván từ 100.000 - 200.000 đồng, có ván thắng, có ván thua. Đến thời điểm bắt quả tang, N thua hết 1.400.000 đồng, còn lại 500.000 đồng để trên chiếu bạc khi bị bắt (*các bút lục: 298-319*).

5. Nguyễn Vĩnh B đem theo số tiền 1.750.000 đồng để đánh bạc. B đặt cược nhiều ván không liên tục (*không xác định được số ván*), mỗi ván từ 50.000 - 200.000 đồng, có ván thắng, có ván thua. Đến thời điểm bắt quả tang, B thua hết 1.050.000 đồng, còn lại số tiền 700.000 đồng để trên chiếu bạc khi bị bắt (*các bút lục: 462-481*).

6. Trần Hữu P mang theo số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc. P đặt cược nhiều ván không liên tục (*không xác định được số ván*), mỗi ván đặt 100.000 đồng, có ván thắng, có ván thua. Đến thời điểm bắt quả tang, P thắng 1.300.000 đồng và có được tổng cộng số tiền 3.000.000 đồng để trên chiếu bạc khi bị bắt (*các bút lục: 354-376*).

7. Trần Quang H mang theo số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc. H đặt cược nhiều ván không liên tục (*không xác định được số ván*), mỗi ván từ 50.000 - 100.000 đồng, có ván thắng, có ván thua. Đến thời điểm bắt quả tang, H thắng số tiền 600.000 đồng và có được tổng cộng số tiền 2.300.000 đồng để trên chiếu bạc khi bị bắt (*các bút lục: 513-534*).

8. Trương Văn A đem theo số tiền 1.300.000 đồng để đánh bạc. A đặt cược nhiều ván không liên tục (*không xác định được số ván*), mỗi ván từ 50.000 - 100.000 đồng, có ván thắng, có ván thua. Đến thời điểm bắt quả tang, A thua hết 1.100.000 đồng, còn lại 200.000 đồng để trên chiếu bạc khi bị bắt (*các bút lục: 656-677*).

9. Trần Công D mang theo số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc. D đặt cược nhiều ván không liên tục (*không xác định được số ván*), mỗi ván từ 50.000 - 100.000 đồng, có ván thắng, có ván thua. Đến thời điểm bắt quả tang, D thua hết 900.000 đồng, còn lại 100.000 đồng để trên chiếu bạc khi bị bắt (*các bút lục: 407-428*).

10. Trần Quang T đem theo số tiền 800.000 đồng để đánh bạc. T đặt cược nhiều ván không liên tục (*không xác định được số ván*), mỗi ván từ 50.000 - 100.000 đồng, có ván thắng, có ván thua. Đến thời điểm bắt quả tang, T thua hết 700.000 đồng, còn lại số tiền 100.000 đồng để trên chiếu bạc khi bị bắt (*các bút lục: 613-630*).

11. Lê Văn H đem theo số tiền 200.000 đồng để đánh bạc. H đặt cược nhiều ván không liên tục (*không xác định được số ván*), mỗi ván đặt 50.000 đồng, có ván thắng, có ván thua. Đến thời điểm bắt quả tang, H hòa vốn, số tiền 200.000 đồng để trên chiếu bạc khi bị bắt (*các bút lục: 703-726*).

Ngày 09/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện H tổ chức thực nghiệm điều tra dựng lại hiện trường, diễn lại hành vi đánh bạc nói trên. Kết quả, các bị can đã xác định vị trí ngồi đánh bạc, nơi tổ chức đánh bạc phù hợp với lời khai, chứng cứ đã thu thập và nội dung tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/12/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện H (*các bút lục: 90-98*).

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 21 tháng 03 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam đã truy tố các bị cáo Lê Văn P về tội *"Tổ chức đánh bạc"* quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố các bị cáo Mai Hùng V, Lê Văn P, Võ Đức S, Trương Văn N, Nguyễn Vĩnh B, Trần Quang H, Trần Hữu P, Trương Văn A, Trần Công D, Trần Quang T, Lê Văn H về tội *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 ; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: bị cáo Lê Văn P từ 03 tháng đến 06 tháng tù về tội " *Tổ chức đánh bạc*".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 38 ; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: bị cáo Lê Văn P từ 03 tháng đến 06 tháng tù về tội "*Đánh bạc*".

Căn cứ Điều 55 Bộ Luật hình sự 2015, sữa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt hai tội đối với bị cáo Lê Văn P 06 đến 12 tháng tù, được khấu trừ thời giam giữ, tạm giam là 26 ngày, còn lại bị cáo phải chấp hành, thời gian thi hành án kể từ ngày bắt đi thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: bị cáo Mai Hùng V từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "*Đánh bạc*".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt các bị cáo, cụ thể: Võ Đức S 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng; Trương Văn N 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng; Nguyễn Vĩnh B 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng; Trần Quang H 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án

treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng; Trần Hữu P 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng; Trương Văn A 03 đến 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng; Trần Công D 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng; Trần Quang T 03 đến 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng; Lê Văn H 03 đến 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

Về vật chứng vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: số tiền 19.500.000 đồng (*tại chiếu bạc khi bị bắt quả tang ngày 19/12/2022*) ;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chén sứ màu trắng đường kính 10,5 cm; 01 dĩa sứ màu trắng có hoa văn màu xanh đường kính 15,5 cm; 01 tấm bìa giấy cát tông kích thước 101x61 cm; 16 con vị hình tròn làm từ lá bài Tây là những công cụ dùng để đánh bạc thu giữ tại hiện trường; 01 cái Kéo dài 21,5 cm, lưỡi Kéo bằng kim loại, cán Kéo bọc cao su màu vàng và đỏ là cái Kéo dùng để cắt 16 con vị bài từ bộ bài Tây dùng để đánh bạc.

- Ngày 13/01/2023 và ngày 15/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã Quyết định trả vật chứng cho các chủ sở hữu, cụ thể:

* 01 xe mô tô biển kiểm soát 92K1-158.21 cho chủ sở hữu là ông Trương Văn Đ;

* 01 xe mô tô biển kiểm soát 92K1-086.00 cho chủ sở hữu là ông Trương Văn N;

* 01 xe mô tô biển kiểm soát 92H7-2323 cho chủ sở hữu là ông Trương Văn N *(sinh năm 1956; trú thôn N, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam)*;

* 01 xe mô tô biển kiểm soát 92K1-060.67 cho chủ sở hữu là bà Văn Thị Diên H *(sinh năm 1984; trú thôn An Phố, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam);*

* 01 xe mô tô biển kiểm soát 92M1-213.03 cho chủ sở hữu là bà Phạm Thị Kim L *(sinh năm 1984; trú Thôn 4, xã S, huyện P, tỉnh Quảng Nam)*;

* 01 xe mô tô biển kiểm soát 48F3-3311 cho chủ sở hữu là bà Trần Thị Thu P *(sinh năm 1989; trú Thôn 4, xã S, huyện P, tỉnh Quảng Nam)*;

* 01 xe mô tô biển kiểm soát 92F2-1997 cho chủ sở hữu là Trần Quang T;

* 01 xe mô tô biển kiểm soát 92M1-056.33 cho chủ sở hữu là Võ Đức Sinh;

* 01 xe mô tô biển kiểm soát 92M1-298.96 cho chủ sở hữu là Trần Hữu P;

* 01 xe mô tô biển kiểm soát 92M1-083.61 cho chủ sở hữu là Trần Quang H;

* 01 xe mô tô biển kiểm soát 92H1-6331 cho chủ sở hữu là Mai Hùng V;

* Số tiền 3.000.000 đồng cho chủ sở hữu là bà Phạm Thị Kim L.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Nhưng không ai có yêu cầu triệu tập những người này phải có mặt tại phiên tòa hoặc đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ vào các Điều 292, 293, 299 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy những người này đã có lời khai được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, nếu cần thiết thì công bố lời khai của họ nên có thể tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3]. Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 19/12/2022, sau khi trận bóng đá kết thúc, một số người xem bóng đá tại quán bà Nguyễn Thị Xuân V (*không xác định người khởi xướng là ai*) rủ nhau chơi đánh bạc bằng hình thức xóc dĩa được ăn, thua bằng tiền. Lúc này Lê Văn P (*con ruột của bà Nguyễn Thị Xuân V*) lấy ra 01 cái chén, 01 cái dĩa, 01 bộ bài Tây và dùng kéo cắt các lá bài ra thành 16 con vị để trên tấm bìa cát tông trên nền xi măng bên trong quán. Tại đây, Mai Hùng V là người cầm cái rung xóc đĩa cho 10 người đặt cược tiền đánh bạc gồm: Lê Văn P, Trương Văn N, Trần Hữu P, Trần Công D, Nguyễn Vĩnh B, Trần Quang H, Võ Đức S, Trần Quang T, Lê Văn H và Trương Văn A. Đến khoảng 03 giờ 00 phút cùng ngày thì lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 19.500.000 đồng.

Hành vi của Lê Văn P chuẩn bị chén, dĩa, cắt ra 16 con vị từ bộ bài Tây, sử dụng địa điểm là quán tạp hóa của bà V (*mẹ ruột của P*) đang do mình quản lý tổ chức cho 11 người cùng nhau đánh bạc trái phép được ăn, thua bằng tiền, hình thức xóc dĩa với tổng số tiền là 19.500.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức đánh bạc*" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo Lê Văn P, Mai Hùng V, Trương Văn N, Trần Hữu P, Trần Công D, Nguyễn Vĩnh B, Trần Quang H, Võ Đức S, Trần Quang T, Trương Văn A, và Lê Văn H đánh bạc được ăn, thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa thì bị bắt quả tang ngày 19/12/2022, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 19.500.000

đồng; đủ các yếu tố cấu thành tội "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Do đó, cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 21/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét về tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Tổ chức đánh bạc và đánh bạc là một tệ nạn xã hội gây mất an ninh, trật tự xã hội, là một trong các nguyên nhân và điều kiện để phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình. Do vậy, mọi hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép đều phải được ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn coi thường pháp luật, vẫn tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền.

[5]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo đánh bạc đều là lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trong; trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với các bị cáo Lê Văn P gia đình có công cách mạng có ông nội là liệt sĩ; Trần Hữu P đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, cha ruột là thương binh; Trần Công D có cha ruột là thương binh; Nguyễn Vĩnh B có ông nội là thương binh và hoàn thành nghĩa vụ quân sự được tặng danh hiệu "*chiến sĩ tiên tiến*"; Gia đình Trần Quang H có công cách mạng; Lê Văn H đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; Mai Hùng V có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ chết sớm, hai vợ chồng có con còn nhỏ, đang ở nhà thuê; Trương Văn N có hoàn cảnh gia đình khó khăn đang nuôi con nhỏ; Võ Đức S có hoàn cảnh gia đình khó khăn đang nuôi mẹ già gần 90 tuổi; Gia đinh Trần Quang T có công cách mạng ông nội là liệt sĩ; Trương Văn A đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Lê Văn P phạm hai tội "*Tổ chức đánh bạc*" và "*Đánh bạc*" cần phải quyết định hình phạt tù, nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng và ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; số tiền tham gia đánh bạc của từng bị cáo và bị cáo không lớn, có đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo.

Đối với các bị cáo Mai Hùng V tham gia đánh bạc số tiền 5.000.000 đồng nhiều hơn các bị cáo khác, cầm cái xóc dĩa, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm

nhẹ; đã bị tạm giam 26 ngày; cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo.

Đối với Trương Văn N, Trần Hữu P, Trần Công D, Nguyễn Vĩnh B, Trần Quang H, Võ Đức S, Trần Quang T, Lê Văn H và Trương Văn A phạm tội "*Đánh bạc*", số tiền tham gia đánh bạc ít, có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ và đã bị tạm giữ, tạm giam một thời gian; áp dụng Điều 35 Bộ Luật hình sự năm 2015 Quyết định hình phạt tiền cho từng bị cáo tương ứng với số tiền mà từng bị cáo đã tham gia đánh bạc.

Đối với Nguyễn Thị Xuân V (*mẹ bị cáo Lê Văn P*) là chủ quán tạp hóa nơi diễn ra vụ đánh bạc trái phép tại quán, bà V không biết và cũng không thu lợi từ sòng đánh bạc vào ngày 19/12/2022. Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với ông Trần Văn Đ, Trương Văn N có mặt tại hiện trường đánh bạc, nhưng không tham gia đánh bạc, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[6]. Hình phạt bổ sung và vật chứng vụ án:

[6.1]. Vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: số tiền 19.500.000 đồng (*tại chiếu bạc khi bị bắt quả tang ngày 19/12/2022*) ;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chén sứ màu trắng đường kính 10,5 cm; 01 dĩa sứ màu trắng có hoa văn màu xanh đường kính 15,5 cm; 01 tấm bìa giấy cát tông kích thước 101x61 cm; 16 con vị hình tròn làm từ lá bài Tây là những công cụ dùng để đánh bạc thu giữ tại hiện trường; 01 cái Kéo dài 21,5 cm, lưỡi Kéo bằng kim loại, cán Kéo bọc cao su màu vàng và đỏ là cái Kéo dùng để cắt 16 con vị bài từ bộ bài Tây dùng để đánh bạc (*Kéo này giá trị còn không cao, bà V không yêu cầu nhận lại, đề nghị tiêu huỷ*); các vật chứng này không còn giá trị sử dụng.

- 11 xe máy, mô tô và số tiền 3.000.000 đồng, Cơ quan điều tra Công an H đã ra Quyết định trả cho các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người này không có yêu cầu gì thêm. Việc Cơ quan Công an ra Quyết định trả vật chứng cho những người này là phù hợp.

[6.2]. Về hình phạt bổ sung

- Hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc của bị cáo Lê Văn P có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo thu nhập không ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng.

- Hành vi đánh bạc của các bị cáo Trương Văn N, Trần Hữu P, Trần Công D, Nguyễn Vĩnh B, Trần Quang H, Võ Đức S, Trần Quang T, Trương Văn A và Lê Văn H đã Quyết định hình phạt chính là phạt tiền, nên không phạt tiền bổ sung.

- Đối với Mai Hùng V phạt tiền bổ sung 15.000.000 đồng.

[7]. Về án phí

Các bị cáo phải chịu án phí HS-ST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn P phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*" và " *Đánh bạc*" và các bị cáo Mai Hùng V, Trương Văn N, Trần Hữu P, Trần Công D, Nguyễn Vĩnh B, Trần Quang H, Võ Đức S, Trần Quang T, Trương Văn A và Lê Văn H phạm tội " *Đánh bạc*".

[1]. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lê Văn P 04 (*bốn*) tháng tù về tội "*Tổ chức đánh bạc*".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lê Văn P 03 (*ba*) tháng tù về tội " *Đánh bạc*".

Căn cứ Điều 55 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt hai tội đối với bị cáo Lê Văn P là 07 (*bảy*) tháng tù, được khấu trừ thời giam giữ, tạm giam là 26 (*hai sáu*) ngày, còn lại bị cáo phải chấp hành 06 (*sáu*) tháng 04 (*bốn*) ngày; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 38 ; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: bị cáo Mai Hùng V 06 (*sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/5/2023).

Giao bị cáo Mai Hùng V cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Tiên P, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 phạt tiền bổ sung bị cáo Mai Hùng V số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt tiền đối với các bị cáo như sau:

* Võ Đức S số tiền 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*);

* Trương Văn N số tiền 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*) ;

* Nguyễn Vĩnh B số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*);

* Trần Quang H số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*);

* Trần Hữu P số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*);

* Trương Văn A số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*);

* Trần Công D số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*);

* Trần Quang T số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*);

* Lê Văn H số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

[2]. Về vật chứng vụ án, biện pháp tư pháp:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 19.500.000 (*Mười chín triệu, năm trăm nghìn*) đồng (*Tại Giấy uỷ nhiệm chi lập ngày 22/3/2023 tại Kho bạc Nhà nước huyện H*).

+ Tịch thu, tiêu hủy:

01 chén sứ màu trắng đường kính 10,5 cm; 01 dĩa sứ màu trắng có hoa văn màu xanh đường kính 15,5 cm; 01 tấm bìa giấy cát tông kích thước 101x61 cm; 16 con vị hình tròn làm từ lá bài Tây là những công cụ dùng để đánh bạc thu giữ tại hiện trường; 01 cái Kéo dài 21,5 cm, lưỡi Kéo bằng kim loại, cán Kéo bọc cao su màu vàng và đỏ là cái Kéo dùng để cắt 16 con vị bài từ bộ bài Tây dùng để đánh bạc.

(*Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Quảng Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Nam lập ngày 22/3/2023*).

[3]. Về án phí

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: buộc các bị cáo Lê Văn P, Mai Hùng V, Trương Văn N, Trần Hữu P, Trần Công D, Nguyễn Vĩnh B, Trần Quang H, Võ Đức S, Trần Quang T, Trương Văn A và Lê Văn H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (*Hai trăm nghìn)* đồng.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 17/5/2023*). Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ GĐKT I-TANDTC;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Nam (PV06);
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện H;
- Văn phòng Công an huyện H;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Lãnh